

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4974 /BTC-QLKT
V/v hạch toán thuế TNDN tạm
nộp đối với tiền thu trước

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC

Trả lời công văn số 322/CV-AAC đề ngày 09/12/2021 của Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC (Công ty) về việc hướng dẫn hạch toán liên quan đến thuế TNDN tạm nộp đối với tiền thu trước về chuyển nhượng BĐS, Bộ Tài chính có ý kiến về hạch toán kế toán cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính như sau:

Khi xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm phải nộp theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp kinh doanh bất động sản có thu tiền ứng trước của khách hàng theo tiến độ mà chưa xác định được chi phí tương ứng và kê khai tạm nộp thuế theo tỷ lệ phần trăm trên doanh thu được tiền, doanh nghiệp hạch toán khoản tạm phải nộp này theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 95 Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp như sau:

Khi phản ánh số thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành tạm phải nộp vào NSNN vào chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, ghi:

Nợ TK 8211 - Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Có TK 3334 - Thuế thu nhập doanh nghiệp

Khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp vào NSNN, ghi:

Nợ TK 3334 - Thuế thu nhập doanh nghiệp

Có TK 111, 112,...

Đồng thời, do có sự chênh lệch tạm thời giữa lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế trong kỳ nên căn cứ tại Điều 48 và khoản 1 Điều 95 Thông tư số 200/2014/TT-BTC, doanh nghiệp còn phải ghi nhận tăng tài sản thuế thu nhập hoãn lại như sau:

Nợ TK 243 - Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Có TK 8212 - Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Quý Công ty nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu VT, Cục QLKT. (5b) *Đinh*

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁM SÁT
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trịnh Đức Vinh